TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUY PHONG
TỈNH BÌNH THUẬN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **34**/2021/HNGĐ-ST
Ngày: 27/9/2021
V/v "Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY PHONG - TỈNH BÌNH THUẬN

-Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông Lý Văn Lấy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hữu Đệ
2. Bà Nguyễn Hoàng Bích Loan

-Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên toà: Ông Văn Hồng Lễ - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong *tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Hoa - Kiểm sát viên

Trong ngày 27 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 67/2021/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 3 năm 2021 về việc: "Ly hôn, nuôi con chung " theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2021/QĐXX-ST ngày 12 tháng 8 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 29/2021/QĐHPT-ST ngày 27/8/2021 của Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: bà **Đặng Thị P**, sinh năm 1987; Địa chỉ: thôn V, xã T, huyện P, tỉnh Bình Thuận;

2. Bị đơn: ông **Nguyễn Thanh T**, sinh năm 1982; Địa chỉ: thôn V, xã T, huyện P, tỉnh Bình Thuận.

(Có mặt nguyên đơn, bị đơn vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn xin ly hôn và các lời khai tại Tòa án, nguyên đơn bà Đặng Thị P trình bày: Bà và ông Nguyễn Thanh T tự nguyên xác lập quan hệ vợ chồng vào năm 2006, đăng ký kết hôn hợp pháp tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện P vào năm 2007.

Trong quá trình sống chung giữa bà và ông T sống không hạnh phúc do có nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống, ông T thường xuyên uống

rượu say xỉn, về nhà chưởi bới, đánh đập vợ con, có tính gia trưởng, độc đoán nhưng vì nghĩ đến tình nghĩa vợ chồng con cái nên bà đã qua và tha thứ ông T rất nhiều lần, đến nay mâu thuẫn vợ chồng không tự giải quyết được mà ngày càng trầm trọng hơn. Bà và ông T đã ly thân nhau và bà đã về nhà mẹ bà sống hơn 02 năm nay, không ai còn quan tâm đến ai và đã chấm dứt quan hệ vợ chồng. Vì vậy, bà kính mong Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông T, không có hướng để trở về đoàn tụ.

Về con chung: 02 đứa, Nguyễn Thanh A, sinh ngày 22/5/2007 và Nguyễn Thanh Ngọc D, sinh ngày 02/02/2016. Nếu ly hôn bà yêu cầu nuôi dưỡng, giáo dục các con chung, không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: có 01 thửa đất, diện tích dài 17m, rộng 06m. Tọa lạc tại thôn V, xã T, huyện P. Để tự thỏa thuận

Về nợ chung: Không có

Bị đơn ông Đặng Thanh T vắng mặt nên Tòa không ghi được lời khai.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong phát biểu ý kiến như sau:

- Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán đã tuân thủ theo đúng các quy định về pháp luật tố tụng dân sự

- Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử: Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm và đảm bảo đúng nguyên tắc xét xử.

Tòa án đã triệu tập ông Nguyễn Thanh T nhưng không thực hiện được việc tống đạt, Tòa án đã thực hiện việc niêm yết công khai các văn bản tố tụng và án căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 đưa vụ án ra xét xử vắng mặt bị đơn là đúnh quy định.

- Quan điểm giải quyết vụ án:

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 146, Điều 147, Điều 227 của Bộ Luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 51, Điều 56; Điều 81, Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn bà Đặng Thị P. Bà Đặng Thị P được ly hôn với ông Nguyễn Thanh T.

- Về con chung: Giao cho giao cho bà Đặng Thị P nuôi dưỡng, giáo dục các Nguyễn Thanh A, sinh ngày 22/5/2007 và Nguyễn Thanh Ngọc D, sinh ngày 02/02/2016 đến khi trưởng thành;

- Về cấp dưỡng: Bà P không yêu ông T cấp dưỡng nuôi các con nên không xét xét;

-Về tài sản: Không yêu cầu giải quyết, nên không xem xét;

-Về nợ chung: Không có.

- Về án phí: Bà Đặng Thị P phải chịu án phí ly hôn theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án, ông Nguyễn Thanh T đã Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhưng không thực hiện được tống đạt các thủ tục tố tụng cho ông T, nên Tòa án tiến hành niêm công khai các văn bản tố tụng và căn cứ vào khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 đưa vụ án ra xét xử vắng mặt bị đơn theo thủ tục chung.

[2] Về nội dung vụ án: Hôn nhân giữa bà Đặng Thị P và ông Nguyễn Thanh T được xác lập là hợp pháp, trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã T, huyện P, tỉnh Bình Thuận. Quá trình chung sống do ông T thường xuyên uống rượu say xỉn, về nhà kiếm chuyện chửi bới, đánh đập vợ con, có tính gia trưởng, độc đoán, không có trách nhiệm với vợ con, bà đã cố gắng chịu đựng và khuyên ông T nhưng ông không thay đổi, bà không thể chịu đựng được. Bà và ông T chính thức chấm dứt quan hệ vợ chồng hơn 02 năm nay. Bà P xác nhận không còn tình cảm với ông T nữa, nên bà yêu cầu giải quyết cho bà được ly hôn với ông Nguyễn Thanh T.

Xét thấy, bà P và ông T đã ly thân nhau một thời gian dài, từ khi ly thân nhau bà P và ông T không tự tìm phương án hòa giải để vợ chồng cùng đoàn tụ, ông T đã vi phạm nghĩa vụ đối với vợ con, ông biết bà P làm đơn ly hôn nhưng ông bỏ mặc, không quan tâm gì đến việc bà P làm đơn ly hôn ông. Chứng tỏ cuộc sống vợ chồng giữa bà P và ông T đã thực sự đỗ vỡ, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận theo yêu cầu ly hôn của bà P.

[3] Về con chung: Tại Tòa bà P yêu cầu nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Xét thấy, từ khi bà P và ông T ly thân nhau thì bà P là người trực tiếp nuôi các con chung, ông T bỏ mặc con không có trách nhiệm với gia đình và con cái. Chứng tỏ, ông T đã vi phạm nghĩa vụ đối với các con chung, tại Tòa bà P cam đoan sẽ lo cho các con có một cuộc sống đầy đủ về mọi mặt, đồng thời nguyện vọng của các con xin được ở với mẹ, vì vậy giao cho bà P tiếp tục nuôi dưỡng, giáo dục các con chung là phù hợp.

[4] Về cấp dưỡng: Tại phiên tòa bà P không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con đối với ông T nên không xem xét;

[5] Về tài sản: Không yêu cầu giải quyết, nên không xem xét;

[6] Về nợ chung: Không có.

[7] Về án phí: Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí về lệ phí Tòa án, bà P phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm;

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Áp dụng: khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 146 và Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ Luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 81; Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[2] Tuyên xử:

Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Đặng Thị P. Bà Đặng Thị P được ly hôn với ông Nguyễn Thanh T.

Về con chung: Giao cho bà Đặng Thị P được tiếp tục nuôi dưỡng và giáo dục con chung: Nguyễn Thanh A, sinh ngày 22/5/2007 và Nguyễn Thanh Ngọc D, sinh ngày 02/02/2016 đến khi trưởng thành.

Bà P không được cản trở ông T trong việc trông nom, chăm sóc và giáo dục các con chung.

Về án phí: bà Đặng Thị P phải nộp **300.000đ** (Ba trăm ngàn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm; Được trừ vào số tiền **300.000đ** (Ba trăm ngàn đồng) tạm ứng án phí bà đã nộp tại biên lai thu số 0002738 ngày 17/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện P, bà P đã nộp đủ án phí.

[3] Quyền kháng cáo của bà Đặng Thị P là 15 ngày kể từ ngày tuyên án (27/9/2021), đối với ông Nguyễn Thanh T vắng mặt thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Hội thẩm nhân dân		**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**
(Đã ký)		*(Đã ký)*
Nguyễn Hữu Đệ	**Nguyễn Hoàng Bích Loan**	**Lý Văn Lấy**